

Số: /BVĐKSD-KSNK

Sa Đéc, ngày tháng 3 năm 2026

V/v yêu cầu báo giá quan trắc môi trường
nước thải, bùn thải, tiếng ồn và độ rung
tại Bệnh viện Đa khoa Sa Đéc

Kính gửi: Các đơn vị, nhà cung cấp dịch vụ

Căn cứ Luật Bảo vệ Môi trường số 72/2020/QH14 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của
Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ Môi trường.

Bệnh viện Đa khoa Sa Đéc có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo,
xây dựng giá, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà cung cấp dịch vụ quan trắc môi
trường nước thải, bùn thải, tiếng ồn và độ rung tại đơn vị năm 2026. Kính mời
các đơn vị có đủ năng lực và điều kiện quan trắc môi trường tham gia báo giá về
Bệnh viện Đa khoa Sa Đéc với các nội dung như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa Sa Đéc.

Địa chỉ: Số 153, Nguyễn Sinh Sắc, phường Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

- Ths. Đặng Hoàng Dũ, Khoa Kiểm soát Nhiễm khuẩn. ĐT: 0916.838.835

- Email: vudanghoangbvsd@gmail.com.

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Bệnh viện Đa khoa Sa Đéc. Số 153, Nguyễn
Sinh Sắc, phường Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: **Từ 8h00 ngày 11 tháng 3 năm 2026 đến
trước 10h00 ngày 16 tháng 3 năm 2026.**

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: **Tối thiểu 60 ngày**, kể từ ngày 16
tháng 3 năm 2026.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục yêu cầu báo giá: *Phụ lục kèm theo.*

2. Địa điểm cung cấp: Khoa Kiểm soát Nhiễm khuẩn - Bệnh viện Đa khoa
Sa Đéc.

- Địa chỉ: Số 153, Nguyễn Sinh Sắc, phường Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp.

3. Thời gian quan trắc môi trường: Quan trắc định kỳ hàng quý.
- Thời gian tổ chức lựa chọn nhà cung cấp: Tháng 3 năm 2026.
4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:
- Chuyển khoản và thanh toán tiền từng đợt hàng quý theo số lượng mẫu thực tế.
 - Điều kiện thanh toán: Được cung cấp đầy đủ hóa đơn, biên bản nghiệm thu- thanh lý, chứng từ hợp lệ.
 - Thời hạn thanh toán: 30 ngày.
5. Loại hợp đồng: Trọn gói.
6. Các thông tin khác: *Mẫu báo giá đính kèm.*
- Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Trang TTĐT BV;
- Lưu: VT, KSNK. Quyen (01b).

GIÁM ĐỐC

Trần Thanh Tùng

PHỤ LỤC

(Kèm theo Công văn số /BVĐKSD-KSNK ngày tháng 3 năm 2026
của Bệnh viện Đa khoa Sa Đéc)

I. Đo đạc, phân tích chất lượng nước thải: (Quy chuẩn kỹ thuật áp dụng: QCVN 28:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải y tế)

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị	Số lượng mẫu	Tần số thực hiện
1	Lưu Lượng	mẫu	4	4 lần/năm
2	pH	mẫu	4	
3	BOD ₅ (20°C)	mẫu	4	
4	COD	mẫu	4	
5	Tổng chất rắn lơ lửng (TSS)	mẫu	4	
6	Sunfua (tính theo H ₂ S)	mẫu	4	
7	Amoni (NH ₄ ⁺ tính theo N)	mẫu	4	
8	Nitrat (tính theo N)	mẫu	4	
9	Phosphat (PO ₄ ³⁻ tính theo P)	mẫu	4	
10	Dầu, mỡ động thực vật	mẫu	4	
11	Salmonella	mẫu	4	
12	Shigella	mẫu	4	
13	Vibrio cholerae	mẫu	4	
14	Coliforms	mẫu	4	

II. Đo đạc, phân tích mẫu bùn thải (Quy chuẩn kỹ thuật áp dụng: QCVN 50:2013/BTNMT)

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Số lượng mẫu	Tần số thực hiện
1	Bạc	mẫu	1	1 lần/ năm

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Số lượng mẫu	Tần số thực hiện
2	Cadimi	mẫu	1	
3	Chì	mẫu	1	
4	Coban	mẫu	1	
5	Kẽm	mẫu	1	
6	Niken	mẫu	1	
7	Crom VI	mẫu	1	

III. Đo đặc tiếng ồn, độ rung (Quy chuẩn kỹ thuật áp dụng: QCVN 26:2025/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về độ rung, QCVN 27:2025/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn)

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Số lượng mẫu	Tần số thực hiện
1	Tiếng ồn	mẫu	8	4 lần/năm
2	Độ rung	mẫu	8	

IV. Chi phí lấy mẫu

STT	Chỉ tiêu	Đơn giá	Số lượng	Tần số thực hiện
1	Chi phí lấy mẫu/lần		4	4 lần/năm

Mẫu Báo giá

Tên Đơn vị/nhà cung cấp dịch vụ:.....

Địa chỉ:.....

Điện thoại:.....

Mã số thuế:.....

BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Đa khoa Sa Đéc

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện Đa khoa Sa Đéc, chúng tôi....[ghi tên đơn vị, nhà cung cấp dịch vụ] báo giá cung cấp dịch vụ quan trắc môi trường nước thải, bùn thải, tiếng ồn và độ rung tại Bệnh viện năm 2026 như sau:

1. Báo giá cung cấp dịch vụ hiện quan trắc môi trường:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị	Số lượng mẫu	Đơn giá (có VAT)	Thành tiền (có VAT)
I. Đo đạc, phân tích chất lượng nước thải (QCVN 28:2010/BTNMT)					
1	Lưu Lượng	mẫu	4		
2	pH	mẫu	4		
3	BOD ₅ (20°C)	mẫu	4		
4	COD	mẫu	4		
5	Tổng chất rắn lơ lửng (TSS)	mẫu	4		
6	Sunfua (tính theo H ₂ S)	mẫu	4		
7	Amoni (NH ₄ ⁺ tính theo N)	mẫu	4		
8	Nitrat (tính theo N)	mẫu	4		
9	Phosphat (PO ₄ ³⁻ tính theo P)	mẫu	4		
10	Dầu, mỡ động thực vật	mẫu	4		

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị	Số lượng mẫu	Đơn giá (có VAT)	Thành tiền (có VAT)
11	Salmonella	mẫu	4		
12	Shigella	mẫu	4		
13	Vibrio cholerae	mẫu	4		
14	Coliforms	mẫu	4		

II. Đo đặc, phân tích mẫu bùn thải (QCVN 50:2013/BTNMT).

1	Bạc	mẫu	1		
2	Cadimi	mẫu	1		
3	Chì	mẫu	1		
4	Coban	mẫu	1		
5	Kẽm	mẫu	1		
6	Niken	mẫu	1		
7	Crom VI	mẫu	1		

III. Đo đặc tiếng ồn, độ rung (QCVN 26:2025, QCVN 27:2025/BTNMT)

1	Tiếng ồn	mẫu	8		
2	Độ rung	mẫu	8		

IV. Chi phí lấy mẫu:

1	Chi phí lấy mẫu/lần	lần	4		
Tổng cộng					

Bảng chữ:

2. Giá trên đã bao gồm thuế, phí, lệ phí
3. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: 60 ngày, kể từ ngày ký.
4. Chúng tôi cam kết:
 - Đơn vị cung cấp dịch vụ gửi kèm theo báo giá hồ sơ chứng minh đơn vị có đủ năng lực, điều kiện quan trắc môi trường theo quy định hiện hành.

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy phép hoạt động hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp;

- Cam kết chịu trách nhiệm cung cấp thông tin về giá của hàng hóa, dịch vụ phù hợp với khả năng cung cấp của mình; cam kết bảo đảm việc cung cấp báo giá không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá hoặc nâng khống giá;

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực và chịu trách nhiệm trước pháp luật về những thông tin trên./.

....., ngày..... tháng.....năm.....

Đại diện hợp pháp của Đơn vị/nhà cung cấp dịch vụ
(Ký, họ tên, chức vụ, đóng dấu)